

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: **1260 /QĐ-TNMT-CTR**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày

05-11-2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc duyệt quy trình kỹ thuật vớt rác trên và ven tuyến kênh
Đôi, kênh Tàu Hủ do Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ
Công ích quận 8 thực hiện**

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 121/2003/QĐ-UB ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 13/2007/QĐ-BXD ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp chất thải rắn thải đô thị;

Căn cứ Thông báo số 29-TB/TU ngày 16/11/2010 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về kết luận chỉ đạo của đồng chí Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy về công tác xóa, giảm ngập nước trên địa bàn quận 8;

Căn cứ Công văn số 182/TB-VP ngày 28/03/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung chỉ đạo của Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Tài tại cuộc họp về thực hiện công tác xóa, giảm ngập trên địa bàn quận 8;

Căn cứ Công văn số 2450/UBND-VP ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 8 về việc cơ sở nghiệm thu và thanh toán cho công tác vớt rác trên kênh Đôi, kênh Tàu Hủ trên địa bàn quận 8;

Xét Công văn số 327/CV-DVCI ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích quận 8 về duyệt quy trình kỹ thuật vớt rác trên và ven kênh Đôi, kênh Tàu Hủ;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý chất thải rắn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt quy trình kỹ thuật công tác vớt rác trên và ven kênh Đôi, kênh Tàu Hủ trên địa bàn quận 8 do Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích quận 8 thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quy trình trên được vận dụng để tính đơn giá và nghiệm thu hàng tháng từ ngày 01/01/2012 cho công tác vớt rác trên và ven kênh Đôi, kênh Tàu Hủ trên địa bàn quận 8 do Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích quận 8 thực hiện.

Điều 4. Ủy ban nhân dân quận 8; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích quận 8; Trường phòng Quản lý chất thải rắn, Trường phòng Kế hoạch thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
 - Sở Tài chính;
 - BGĐ Sở;
 - PGĐ Nguyễn Văn Phước;
- Lưu: VT; P.QLCTR (Nghĩa.8b).



Nguyễn Văn Phước

**QUY TRÌNH KỸ THUẬT VÀ DIỆN TÍCH MẶT NƯỚC THỰC HIỆN
CÔNG TÁC VỐT RÁC TRÊN VÀ VEN KÊNH ĐÔI, KÊNH TÀU HỦ
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 8 DO CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 8 THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1260/QĐ-TNMT-CTR**,
ngày **05-11-2012** của Sở Tài nguyên và Môi trường)

PHẦN A

GIỚI THIỆU CHUNG

Quận 8 là một trong 19 quận nội thành và nằm ở vị trí tây nam của thành phố Hồ Chí Minh. Quận 8 có hình dáng thon dài theo hướng Đông Bắc-Tây Nam và bị chia cắt bởi một hệ thống kênh rạch chằng chịt với diện tích 19,2 km² và được phân thành 16 phường. Dân số của quận 8 là 404.976 người với mật độ là 21.093 người/km².

Hiện trạng tuyến kênh Đôi và kênh Tàu Hủ như sau:

- Kênh Đôi có chiều dài 8.500 mét, chiều rộng trung bình 60 mét bắt đầu từ ngã ba cầu Chữ Y đến hết Phường 15 Quận 8. Điểm đầu kênh Đôi tại ngã ba cầu Chữ Y liên thông kênh Bến Nghé thuộc Quận 1, Quận 4; kênh Tê thuộc Quận 4, Quận 7 và nhánh sông cầu Rạch Ông thuộc Quận 8, Quận 7. Kênh Tàu Hủ có chiều dài 9.000 mét, rộng trung bình 40 mét bắt đầu từ ngã ba cầu Chữ Y đến hết Phường 15 Quận 8 liên thông với kênh Lò Gốm và kênh Ruột Ngựa tiếp giáp giữa Quận 8 và Quận 6. Chiều dài các tuyến kênh này được xác định căn cứ theo Quyết định số 66/2009/QĐ-UBND ngày 14/09/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt quy hoạch mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn từ nay đến năm 2020.

- Các tuyến kênh rạch này đều có dân cư sống, kinh doanh trên và ven kênh, đồng thời các phương tiện tàu, ghe lưu thông đi lại rất nhiều, đều xả rác xuống kênh.

- Điểm tập kết rác số 1: tại bến neo đậu cầu Hiệp Ân 2, đường Nguyễn Duy, Phường 10, Quận 8.

- Điểm tập kết rác số 2: tại số 1724 Phạm Thế Hiển, phường 6, Quận 8.

- Lượng rác tại hai điểm tập kết được chuyển lên xe ép đưa đi xử lý đúng quy định.

PHẦN B

QUY TRÌNH VỐT RÁC TRÊN VÀ VEN KÊNH

I. QUY TRÌNH VỐT RÁC BẰNG TÀU

- Loại phương tiện: tàu composite chiều dài 10,5 mét, rộng 2,6 mét, gắn động cơ máy YANMAR, công suất 30 CV, tải trọng cho phép 10 tấn. Hai bên mạn tàu có gắn thiết bị thu rác, độ rộng từ cánh bên phải sang cánh bên trái tối đa của 2 cánh thu rác 11m, trang bị phao, túi lưới, phương tiện chứa rác và hệ thống loa phóng thanh qua băng từ để tuyên truyền.

- Công cụ: vợt vớt rác, cào tay 3 răng, cần xé chứa rác, dao, liềm cắt cỏ.

- Lao động: thuyền trưởng, lao động phổ thông.

1. Mô tả qui trình:

Công tác chuẩn bị

- Hàng ngày trước giờ công tác, thuyền trưởng và công nhân phải kiểm tra kỹ thuật phương tiện, máy móc, nhiên liệu và trang thiết bị lao động, trang phục bảo hộ lao động.

Công đoạn tác nghiệp

- Sau khi vận hành máy, tàu kéo neo, tất cả nhân sự vào vị trí và tàu rời bến đến điểm xuất phát. Cánh thu rác bắt đầu được mở ra ở hai bên mạn tàu và người sử dụng sẽ điều chỉnh tùy theo luồng lạch để vớt lượng rác trôi nổi trên lòng các kênh suốt lộ trình. Tài công định hướng để đón nhận luồng rác trôi nghịch chiều để cánh thu gom rác đạt hiệu quả cao.

- Hai công nhân có trách nhiệm dùng vợt lưới đứng trên cầu phao vớt trực tiếp các loại rác lùa từ hai cánh vào mạn tàu, thao tác được lặp đi lặp lại một cách liên tục.

- Khi các ghe vợt rác chứa đầy sọt rác, tài công điều khiển ghe định hướng nơi tàu chạy để chuyển các sọt rác đổ vào boong tàu. Hai công nhân trên tàu ngừng vợt, cùng tiếp sức với hai công nhân trên ghe để thực hiện công đoạn này. Khi thực hiện xong ghe tiếp tục chạy vớt rác.

- Sau đó tàu tiếp tục di chuyển để vớt rác theo lộ trình thu gom đã được bố trí. Sau khi hoàn tất việc chuyển rác lên xe ép, tàu coi như hoàn thành nhiệm vụ vớt rác.

Công đoạn kết thúc

- Tài công có trách nhiệm thu và cất giữ dụng cụ, vật tư, làm vệ sinh buồng lái và phối hợp với thợ máy duy tu bảo dưỡng máy móc, phương tiện để chuẩn bị cho chuyển công tác tiếp theo.

- Hai công nhân trên phao nổi buộc xếp cánh thu rác cập sát vào mạn tàu, làm vệ sinh tàu và giao tàu lại cho người trực để kết thúc ca vớt rác trong ngày.

Yêu cầu chất lượng vệ sinh

- Vớt sạch rác và lục bình trôi nổi.

- Cắt sạch cây, cỏ mọc lan ra mặt thoáng.
- 2. **Lộ trình vớt rác:**
- a. **Lộ trình 1: kênh Đôi**
 - Số lượng tàu : 03 chiếc
 - Số lượng công nhân : 09 người (01 tàu gồm có 01 thuyền trưởng và 02 lao động phổ thông)
 - Tần suất : 02 ngày/01 chuyến
 - Thời gian vớt : phụ thuộc theo thủy triều
 - Diện tích vớt rác : 85.000 m²/01 chuyến

Tuyến vớt rác: xuất phát từ cầu Chữ Y → Ngã ba đường thủy (Bến Phú Định) → Điểm tập kết rác.

- b. **Lộ trình 2: kênh Tàu Hủ**
 - Số lượng tàu : 03 chiếc
 - Số lượng công nhân : 09 người (01 tàu gồm có 01 thuyền trưởng và 02 lao động phổ thông)
 - Tần suất : 02 ngày/01 chuyến
 - Thời gian vớt : phụ thuộc theo thủy triều
 - Diện tích vớt rác : 85.000 m²/01 chuyến

Tuyến vớt rác: xuất phát từ cầu Chữ Y → Ngã ba Rạch Lào → Điểm tập kết rác.

II. QUY TRÌNH VỚT RÁC BẰNG GHE

- Loại phương tiện: xuồng composite (ghe) chiều dài 6,5 mét, rộng 1,4 mét, gắn động cơ máy HONDA, công suất 6 CV; tải trọng cho phép 500 kg.
- Công cụ: vợt vớt rác, cào tay 3 răng (cào rác ở các gầm nhà sàn trên kênh), cần xé chứa rác, dao, liềm cắt cỏ.
- Lao động: lái ghe, lao động phổ thông.

1. Mô tả quy trình:

Công tác chuẩn bị

- Hàng ngày trước giờ công tác, lái ghe và công nhân phải kiểm tra kỹ thuật phương tiện, máy móc, nhiên liệu và trang thiết bị lao động, trang phục bảo hộ lao động.

Công đoạn tác nghiệp

- Lái ghe đưa ghe đến điểm xuất phát dùng dầm bơi điều khiển ghe: 01 công nhân ở vào vị trí gần mũi ghe, 01 ở gần cuối ghe, dùng vợt vớt rác tập trung dọc bờ kênh, sàn nhà và vùng nước mà cánh thu rác của tàu không với

tới (do đảm bảo tính an toàn), đưa vào phương tiện chứa, làm sạch rác vùng nước ngoài luồng tàu có cánh thu rác đi qua.

- Khi ghe đầy, đưa rác về và chuyển lên tàu, nhận phương tiện chứa rác và tiếp tục thực hiện nhiệm vụ ở vị trí được phân công.

- Khi đến điểm giao rác, tự chuyển rác lên điểm và quay lại sau tàu đón rác trôi nổi xuống để tàu lên rác và tiếp tục tiến lên trước tàu thực hiện vớt rác trong vùng được phân công.

- Trình tự đó được tiếp diễn đến khi dứt lộ trình, công nhân chuyển rác lên bến và cùng về bến đầu theo lộ trình.

Công đoạn kết thúc

- Khi ghe về bến đầu buộc ghe vào vị trí, người lái ghe và công nhân vớt rác làm vệ sinh ghe. Sau đó công nhân vớt rác chuyển dụng cụ về kho, xả nhiên liệu còn tồn vào bình chứa và ràng mất xích khóa máy HONDA là hoàn thành ca vớt rác trong ngày của ghe.

Chất lượng vệ sinh

- Vớt sạch rác và lục bình trôi nổi.
- Cắt sạch cây, cỏ mọc lan ra mặt thoáng.
- Lấy sạch rác vương tại chân cầu, móng nhà và cây cỏ gần bờ.

2. Lộ trình vớt rác trên và ven kênh bằng ghe:

a. Lộ trình 1: kênh Đôi

- Số lượng ghe : 12 chiếc
- Số lượng công nhân : 24 người (01 ghe gồm có 01 lái ghe và 01 lao động phổ thông)
- Tần suất : 02 ngày/01 chuyến
- Thời gian vớt : phụ thuộc theo thủy triều
- Diện tích vớt rác : 85.000 m²/01 chuyến

Tuyến vớt rác: xuất phát từ cầu Chữ Y → Ngã ba đường thủy (Bến Phú Định) → Điểm tập kết rác.

b. Lộ trình 2: kênh Tân Hú

- Số lượng ghe : 12 chiếc
- Số lượng công nhân : 24 người (01 ghe gồm có 01 lái ghe và 01 lao động phổ thông)
- Tần suất : 02 ngày/01 chuyến
- Thời gian vớt : phụ thuộc theo thủy triều
- Diện tích vớt rác : 85.000 m²/01 chuyến

Tuyến vớt rác: xuất phát từ cầu Chữ Y → Ngã ba Rạch Lảo → Điểm tập kết rác.

III. TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN

STT	Phương tiện thực hiện	Chiều dài	Chiều rộng	Diện tích	Thời gian thực hiện	Khối lượng thực hiện
	Đơn vị tính	m	m	m ²	ngày	1.000 m ³
1	Kênh Đôi					30.770
	Tàu	8.500	10	85.000	181	15.385
	Ghe	8.500	10	85.000	181	15.385
2	Kênh Tàu Hủ					30.770
	Tàu	8.500	10	85.000	181	15.385
	Ghe	8.500	10	85.000	181	15.385
	Tổng cộng					61.540
	Tàu					30.770
	Ghe					30.770

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG